TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** TỈNH BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 30-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Truyền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lộc;

2. Ông Nguyễn Văn Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đức Chính là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 527/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị Bích P, sinh năm: 1983; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn CT, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (chết) và bà Đoàn Thị D; có chồng và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 04-7-2020 đến ngày 05-7-2020 thì trả tự do vì nuôi con nhỏ; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

2. Nguyễn Văn B (tên gọi khác: M ị), sinh năm: 1985; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Khu phố ALĐ 1, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc C và bà Huỳnh Thị M (chết); có vợ và 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 04-7-2020 đến ngày 13-7-2020 áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

3. Nguyễn Tấn L, sinh năm: 1991; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn AL 1, xã MH, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Trương Thị T; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Ngày 18/01/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 36 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo bản án số 31/2019/HSPT ngày 18-01-2019 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2012 bị xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 10/2012/HSST ngày 03/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

4. Lê Văn T (tên gọi khác: B), sinh năm: 1987; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn AL 2, xã MH, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Đoàn Thị H; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

5. Đỗ Ngọc H (tên gọi khác: Tp), sinh năm: 1980; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Khu phố TQ, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc C và bà Phạm Thị B; vợ con: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo bản án số 34/2016/HSST ngày 26-7-2016 của Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

6. Lại Trung H, sinh năm: 1990; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Khu phố ALĐ 2, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn P và bà Phạm Thị T; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

7. Đặng Văn T (tên gọi khác T), sinh năm: 1975; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Khu phố ALĐ 1, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H và bà Phan Thị N; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/8/1997 bị bắt đưa đi cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng theo quyết định số 2318/QĐUB ngày 23/8/1997 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định. Ngày 17/7/2009 bị bắt đưa đi cơ sở giáo dục thời hạn 12 tháng theo quyết định số 1153/QĐUB ngày 19/5/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại

ngoại có mặt.

8. Bùi Trọng S (tên gọi khác: Tp), sinh năm: 1992; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Khu phố ALĐ 1, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Trọng Q và bà Ngô Thị T; có vợ và 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Phan Thị Ngọc Huyền – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định bào chữa cho *Đặng Văn T,* bà Huyền có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hồ Ngọc V, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu phố TQN, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BĐ; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; nơi cư trú: Khu phố TQ, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BĐ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 04/7/2020 Nguyễn Ngọc H cùng với Lại Trung H, Bùi Trọng S, Nguyễn Thị Tt (sinh năm 1977, trú khu phố TQ, thị trấn PM, huyện PM, BĐ) cùng uống nước tại quán TN ở đường TN, thị trấn PM. Sau đó Nguyễn Ngọc H gọi điện thoại cho vợ Lê Thị Bích P đến quán TN nói trên, khi đến H hỏi P "*có làm sòng không?"* (ý H hỏi P có đánh bạc không?) thì P trả lời đồng ý đánh bạc. Khi đó Lại Trung H và Bùi Trọng S cũng tham gia; Lê Thị Bích P gọi điện thoại cho Nguyễn Văn B để nói B tìm rủ người tới tham gia đánh bạc. Tiếp theo P gọi điện thoại cho Lê Văn T để nói T tìm địa điểm đánh bạc. Sau khi thống nhất việc đánh bạc, Nguyễn Ngọc H nhờ Bùi Trọng S đi mua 20 bộ hột bầu cua, Lê Văn T điều khiển xe máy đem theo các dụng cụ để phục vụ đánh bạc gồm 02 đèn bình sạc điện chiếu sáng, 01 tấm bạc nilon có in hình bầu - cua - tôm - cá - gà - nai, bộ tô - đĩa nhôm đựng hột bầu - cua để xốc và dẫn những người nói trên đi đến đám đất rẫy trồng cây keo của ông Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1947 ở xóm 2, thôn PT, xã MH, huyện PM, tỉnh BĐ nơi Lê Văn T đã đi tìm trước đó để đánh bạc.

Sau khi tập trung, khoảng 17 giờ cùng ngày 04/7/2020, lúc bắt đầu đánh bạc, do chưa có người chơi nên các đối tượng đánh bạc dưới hình thức thường gọi "rừng - biển thừa thiếu" với số tiền cược mỗi lần khoảng từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng (hình thức này không có người cầm cái mà các con bạc tự chơi với nhau). Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc H, Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Đỗ Ngọc H, Nguyễn Tấn L, D, C (không xác định được họ, năm sinh, địa chỉ) và một số người khác

không xác định được tên, địa chỉ bắt đầu đánh bạc dưới hình thức rừng biển. Hình thức đánh bạc rừng biển là các đối tượng bỏ 03 hột bầu cua vào trong tô đĩa nhôm đậy kín rồi cầm xóc để người chơi đặt tiền cá cược, sau khi đặt cược xong thì khui tô nhôm cầm xóc ra, nếu mặt trên của các hột bầu cua trong đĩa xóc có bên rừng hay bên biển nhiều hơn thì người đặt cược tiền tương ứng bên đó trên chiếu bạc thắng và ngược lại. Lúc này, Nguyễn Văn B góp với Nguyễn Ngọc H và Lê Thị Bích P số tiền 20.000.000 đồng để cùng nhau cầm cái. Nguyễn Ngọc H là người trực tiếp cầm xóc để cho các con bạc đặt cược, Lê Thị Bích P là người thu và chung tiền cho các con bạc sau mỗi lượt đánh. Những người tham gia đánh bạc gồm Nguyễn Tấn L mang theo số tiền 1.000.00 đồng, đánh nhiều lượt, thua 300.000 đồng; Lại Trung H mang theo số tiền 2.100.000 đồng, đánh nhiều lượt, thua hết số tiền mang theo; Đỗ Ngọc H mang theo số tiền 800.000 đồng, đánh nhiều lượt, thua 550.000 đồng và một số người khác không xác định được tên, địa chỉ. Trong lúc các con bạc tham gia thắng thua bằng tiền, Bùi Trọng S làm nhiệm vụ cảnh giới khu vực gần sòng bạc; Lê Văn T, Đặng Văn T cảnh giới vòng ngoài khu vực đầu đường vào sòng bạc.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Phù Mỹ bắt quả tang, tạm giữ Nguyễn Ngọc H, Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, các đối tượng còn lại bỏ chạy trốn thoát. Tại thời điểm bắt quả tang thì trên chiếu bạc có số tiền 19.500.000 đồng và số tiền 124.400.000 đồng trên người Lê Thị Bích P (trong đó có 20.000.000 đồng góp để cầm cái còn giữ trong người chưa bỏ ra sòng bạc).

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền tại chiếu bạc: 19.500.000 đồng (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng)

- Số tiền thu trên người Lê Thị Bích P: 124.400.000 đồng (trong đó có 20.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, số tiền còn lại Phượng sử dụng vào mục đích cá nhân).

- Tiền trên người Nguyễn Văn B: 1.700.000 đồng.

- Tiền trên người Nguyễn Thị M: 3.500.000 đồng.

- 02 (hai) đèn điện sạc AC110-240V.

- 01 (một) tấm bạc nilon nhựa hình chữ nhật có kích thước (107 x 65)cm có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai.

- 63 (sáu mươi ba) hột hình vuông cạnh 2,5 cm, trên các mặt dán giấy có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai.

- Bộ tô đĩa nhôm để xóc: 01 đĩa nhôm tròn đường kính 20 cm, cao 02 cm bị móp méo biến dạng, 01 tô nhôm tròn đường kính 08cm, cao 4,5cm bị móp méo biến dạng.

- 05 xe mô tô: 01 xe Honda VISION biển số 92N1 - 504.85, 01 xe YAMAHA EXCITER biển số 77D1 - 177.57; 01 xe YAMAHA SIRIUS biển số 77D1 - 040.56, 01 xe HONDA AIRBLADE biển số 72T3 - 1554, 01 xe YAMAHA NOZZA biển số 77D1 - 242.86.

- 01 điện thoại di động màu đen kiểu giống Iphone Xmax, mặt sau có hình quả táo khuyết và chữ Iphone của Lê Thị Bích P; 01 điện thoại di động kiểu dáng giống OPPO Reno2F, mặt sau màu xanh có chữ OPPO của Nguyễn Ngọc H.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKSPM ngày 25/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Bùi Trọng S, Đặng Văn T, Lê Văn T, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H, Nguyễn Tấn L về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Lê Thị Bích P từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách; phạt bổ sung từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Văn B từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Lê Văn T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Bùi Trọng S từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Đặng Văn T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

6. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Đỗ Ngọc H từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

7. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Lại Trung H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến

15.000.000 đồng.

8. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Tấn L từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 02 (hai) đèn điện sạc AC110-240V; 01 (một) tấm bạc nilon nhựa hình chữ nhật có kích thước (107 x 65)cm có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai; 63 (sáu mươi ba) hột hình vuông cạnh 2,5 cm, trên các mặt dán giấy có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai; Bộ tô đĩa nhôm để xóc: 01 đĩa nhôm tròn đường kính 20 cm, cao 02 cm bị móp méo biến dạng, 01 tô nhôm tròn đường kính 08cm, cao 4,5cm bị móp méo biến dạng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 39.500.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên; không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Riêng bị cáo Lại Trung H có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên: Bị cáo cho rằng: Bị cáo thực hiện vào đêm ngày 04/7/2020, bị cáo có tham gia đánh bạc với bị cáo P cùng đồng bọn; bị cáo thua cược 1.800.000 đồng; ván cuối cùng bị Công an phát hiện, bị cáo không tham gia đặt cược, lúc đó bị cáo ra ngoài nên bị cáo cho rằng Cáo trạng nêu bị bắc quả tang là không đúng; trong ván bạc cuối cùng bị Công an bắt giữ, bị cáo không đặt cược nên truy tố bị cáo về tội đánh bạc là không thoả đáng, mong hội đồng xét xử xem xét.

Người bào chữa cho các bị cáo Đặng Văn T trình bày bản luận cứ:

Bị cáo T cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, phải nuôi cha mẹ già, gia đình thuộc diện hộ nghèo; bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo

quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đều hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 04/7/2020 Nguyễn Ngọc H, Lại Trung H, Bùi Trọng S, Nguyễn Thị T cùng uống nước tại quán TN ở đường TN, thị trấn PM. Sau đó Nguyễn Ngọc H gọi điện thoại cho vợ Lê Thị Bích P đến quán TN nói trên, khi đến H hỏi P "*có làm sòng không?"* thì P trả lời đồng ý đánh bạc. Khi đó Lại Trung H và Bùi Trọng S cũng tham gia; Lê Thị Bích P gọi điện thoại cho Nguyễn Văn B để nói B tìm rủ người tới tham gia đánh bạc. Tiếp theo P gọi điện thoại cho Lê Văn T để nói T tìm địa điểm đánh bạc. Sau khi thống nhất việc đánh bạc, Nguyễn Ngọc H nhờ Bùi Trọng S đi mua 20 bộ hột bầu cua, Lê Văn T điều khiển xe máy đem theo các dụng cụ để phục vụ đánh bạc gồm 02 đèn bình sạc điện chiếu sáng, 01 tấm bạc nilon có in hình bầu - cua - tôm - cá - gà - nai, bộ tô, đĩa nhôm đựng hột bầu - cua để xốc và dẫn những người nói trên đi đến đám đất rẫy trồng cây keo của ông Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1947 ở xóm 2, thôn PT, xã MH, huyện PM, tỉnh BĐ nơi Lê Văn Thông đã đi tìm trước đó để đánh bạc.

Sau khi tập trung, khoảng 17 giờ cùng ngày 04/7/2020, lúc bắt đầu đánh bạc, do chưa có người chơi nên các đối tượng đánh bạc dưới hình thức thường gọi "rừng - biển thừa thiếu" với số tiền cược mỗi lần khoảng từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng (hình thức này không có người cầm cái mà các con bạc tự chơi với nhau). Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc H, Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Đỗ Ngọc H, Nguyễn Tấn L và D, C và một số người khác không xác định được tên, địa chỉ bắt đầu đánh bạc dưới hình thức rừng biển. Hình thức đánh bạc rừng biển là các đối tượng bỏ 03 hột bầu cua vào trong tô đĩa nhôm đậy kín rồi cầm xóc để người chơi đặt tiền cá cược, sau khi đặt cược xong thì khui tô nhôm cầm xóc ra, nếu mặt trên của các hột bầu cua trong đĩa xóc có bên rừng hay bên biển nhiều hơn thì người đặt cược tiền tương ứng bên đó trên chiếu bạc thắng và ngược lại. Lúc này, Nguyễn Văn B góp với Nguyễn Ngọc H và Lê Thị Bích P số tiền 20.000.000 đồng để cùng nhau cầm cái. Nguyễn Ngọc H là người trực tiếp cầm xóc để cho các con bạc đặt cược, Lê Thị Bích P là người thu và chung tiền cho các con bạc sau mỗi lượt đánh. Những người tham gia đánh bạc gồm Nguyễn Tấn L mang theo số tiền 1.000.00 đồng, đánh nhiều lượt, thua 300.000 đồng; Lại Trung H mang theo số tiền 2.100.000 đồng, đánh nhiều lượt, thua hết số tiền mang theo; Đỗ Ngọc H mang theo số tiền 800.000 đồng, đánh nhiều lượt, thua 550.000 đồng và một số người khác không xác định được tên, địa chỉ. Trong lúc các con bạc tham gia thắng thua bằng tiền, Bùi Trọng S làm nhiệm vụ cảnh giới khu vực gần sòng bạc; Lê Văn T, Đặng Văn

T cảnh giới vòng ngoài khu vực đầu đường vào sòng bạc.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Phù Mỹ bắt quả tang, tạm giữ Nguyễn Ngọc H, Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, các đối tượng còn lại bỏ chạy trốn thoát. Tại thời điểm bắt quả tang thì trên chiếu bạc có số tiền 19.500.000 đồng và số tiền 124.400.000 đồng trên người Lê Thị Bích P (trong đó có 20.000.000 đồng góp để cầm cái còn giữ trong người chưa bỏ ra sòng bạc).

Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Bùi Trọng S, Đặng Văn T, Lê Văn T, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H, Nguyễn Tấn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Bùi Trọng S, Đặng Văn T, Lê Văn T, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H, Nguyễn Tấn L là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; các bị cáo nhận thức được hành vi gá bạc và đánh bạc bị nhà nước nghiêm cấm, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, xem thường và bất chấp pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với các hành vi do các bị cáo gây ra.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây nên một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, cướp…..

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Bùi Trọng S, Đặng Văn T, Lê Văn T, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội trong khi đang chấp hành án cải tạo không giam giữ theo bản án hình sự phúc thẩm số 31 ngày 18/01/2019 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định nên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Bùi Trọng S, Đặng Văn T, Lê Văn T, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H, Nguyễn Tấn L thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Bùi Trọng S, Đặng Văn T, Lê Văn T, Lại Trung H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo

quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét tính chất, vai trò phạm tội của từng bị cáo:

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội, nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội là tự phát, không có sự bàn bạc, phân công công việc cụ thể từ trước, nên vụ án chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn.

Trong vụ án này, đối tượng Nguyễn Ngọc H là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc nhưng đã bị tử vong ngày 04/9/2020 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã ra Quyết định đình chỉ bị can.

Bị cáo Lê Thị Bích P có vai trò là người rủ rê, lôi kéo và trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc.

Các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H, Nguyễn Tấn L là những người có vai trò trực tiếp cùng với bị cáo Lê Thị Bích P thực hiện hành vi đánh bạc.

Các bị cáo Lê Văn T, Bùi Trọng S, Đặng Văn T có vai trò giúp sức để các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H, Nguyễn Tấn L thực hiện hành vi đánh bạc. Trong đó, bị cáo T là người giúp sức tích cực nhất, chỉ chọn địa điểm, chuẩn bị một số dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc và cùng với các bị cáo S, T làm nhiệm vụ cảnh giới.

Đối với bị cáo Đặng Văn T, về nhân thân: Ngày 27/8/1997 bị bắt đưa đi cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng theo quyết định số 2318/QĐUB ngày 23/8/1997 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định. Ngày 17/7/2009 bị bắt đưa đi cơ sở giáo dục thời hạn 12 tháng theo quyết định số 1153/QĐUB ngày 19/5/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

Đối với bị cáo Đỗ Ngọc H, về nhân thân: Ngày 26/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc theo bản án số 34/2016/HSST. Đến ngày 26/7/2017 Đỗ Ngọc H đã chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác có liên quan trong bản án.

Đối với bị cáo Nguyễn Tấn L, về nhân thân: Năm 2012 bị xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 10/2012/HSST ngày 03/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

[6] Từ phân tích đánh giá về tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải lên một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để các bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội; đồng thời có tính răn đe, phòng ngừa chung cho những kẻ có hành vi tương tự.

Nhưng Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Bùi Trọng S, Đặng Văn T, Lê Văn T, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H không có tiền án, tiền sự; có nghề nhiệp ổn định; có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội để cảo tạo mà áp dụng các hình phạt nhẹ hơn để giáo dục các bị cáo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đối với các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H, Nguyễn Tấn L trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Bùi Trọng S, Đặng Văn T, Lê Văn T là người có hành vi (cảnh giới) giúp sức nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về tổng hợp hình phạt:

Đối với bị cáo Nguyễn Tấn L: Ngày 18/01/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 36 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã Mỹ Hoà, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành hình phạt theo bản án Hình sự phúc thẩm số 31/2019/HS-PT ngày 18/01/2019 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định. Bị cáo Nguyễn Tấn L đã chấp hành hình phạt từ ngày 28/02/2019 đến ngày 04/7/2020 là 16 (mười sáu) tháng 06 (sáu) ngày. Thời gian còn lại phải chấp hành là 19 (mười chín) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày = 594 (năm trăm chín mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ = 198 (một trăm chín mươi tám) ngày tù = 6 (sáu) tháng 18 (mười tám) ngày tù. Do đó, bị cáo Nguyễn Tấn L phải chịu tổng hợp hình phạt của 02 bản án theo quy định tại các Điều 55, 56 Bộ luật hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

02 (hai) đèn điện sạc AC110-240V; 01 (một) tấm bạc nilon nhựa hình chữ nhật có kích thước (107 x 65)cm có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai; 63 (sáu mươi ba) hột hình vuông cạnh 2,5 cm, trên các mặt dán giấy có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai; 01 đĩa nhôm tròn đường kính 20 cm, cao 02 cm bị móp méo biến dạng; 01 tô nhôm tròn đường kính 08cm, cao 4,5cm bị móp méo biến dạng. Đây là phương tiện mà bị cáo dùng để đánh bạc, không có giá trị, nên tịch thu tiêu huỷ theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Đối với số tiền 19.500.000 đồng trên chiếu bạc và 20.000.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 điện thoại di động màu đen kiểu giống Iphone Xmax, mặt sau có hình quả táo khuyết và chữ Iphone (không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động kiểu dáng giống OPPO Reno2F, mặt sau màu xanh có chữ OPPO (không kiểm tra chất lượng bên trong). Đây là công cụ, phương

tiện dùng để phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Riêng 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda VISION, biển kiểm soát 92N1 - 504.85; 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 77D1 - 177.57; 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 77D1 - 040.56; 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát 72T3 – 1554; 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA NOZZA, biển kiểm soát 77D1 - 242.86. Quá trình điều tra xác định các bị can không sử dụng các xe mô tô này vào việc đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 104.400.000 đồng thu trên người Lê Thị Bích P, số tiền trên Lê Thị Bích P dùng mục đích cá nhân, không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại số tiền trên cho Lê Thị Bích P theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo công tác thi hành án, số còn lại sẽ được hoàn trả cho bị cáo P

Đối với số tiền 1.700.000 đồng thu trên người Nguyễn Văn B, số tiền trên Nguyễn Văn B dùng mục đích cá nhân, không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại số tiền trên cho Nguyễn Văn Bích theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo công tác thi hành án.

[10] Trong vụ án này còn có Nguyễn Ngọc H cùng tham gia đánh bạc nhưng đã chết ngày 04/9/2020 tại thôn Văn Trường Tây, xã Mỹ Phong, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 03 ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với Nguyễn Ngọc H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra còn có một số đối tượng cùng tham gia đánh bạc nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[11] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Về tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận. Riêng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tấn L không đúng với quy định của Nghị quyết số 02/2018/HĐTP của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao nên không được chấp nhận.

[12] Về luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn T hoàn toàn phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[13] Đối với tranh luận của Lại Trung H, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn toàn trái với tinh thần của Nghị quyết số 01/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của

Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối Cao và Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/5/2020 và Công văn đính chính số 136/TANDTC-PC ngày 25/8/2020 về việc đính chính Công văn số 89 ngày 30/5/2020 nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Bùi Trọng S, Đặng Văn T, Lê Văn T, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H, Nguyễn Tấn L phạm tội "Đánh bạc"

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Lê Thị Bích P 12 *(mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 *(hai mươi bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/12/2020).

Giao bị cáo Lê Thị Bích P về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là UBND xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Thị Bích P vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Thị Bích P cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Lê Thị Bích P phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Văn B 09 *(chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 *(mười tám)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/12/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn B về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là UBND thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn B vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn B cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Tấn L 06 *(sáu)* tháng tù.

Căn cứ Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn L phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 12 *(mười hai)* tháng 18 *(mười tám)* ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Lê Văn T 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Đỗ Ngọc H 09 *(chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 *(mười tám)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/12/2020).

Giao bị cáo Đỗ Ngọc H về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là UBND thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đỗ Ngọc H vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đỗ Ngọc H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Đỗ Ngọc H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Lại Trung H 12 *(mười hai)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã Mỹ Hoà, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án hình phạt. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lại Trung H.

Giao bị cáo Lại Trung H cho UBND xã Mỹ Hoà, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

7. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Đặng Văn T 12 *(mười hai)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án hình phạt. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đặng Văn T.

Giao bị cáo Đặng Văn T cho UBND thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

8. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Bùi Trọng S 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Buộc bị cáo Bùi Trọng S phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

9. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích P 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)*. Buộc bị cáo Lê Thị Bích P phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*. Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc H 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*. Buộc bị cáo Đỗ Ngọc H phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Lại Trung H 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*. Buộc bị cáo Lại Trung H phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn L phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

10. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 (hai) đèn điện sạc AC110-240V; 01 (một) tấm bạc nilon nhựa hình chữ nhật có kích thước (107 x 65)cm có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai; 63 (sáu mươi ba) hột hình vuông cạnh 2,5 cm, trên các mặt dán giấy có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai; 01 đĩa nhôm tròn đường kính 20 cm, cao 02 cm bị móp méo biến dạng; 01 tô nhôm tròn đường kính 08cm, cao 4,5cm bị móp méo biến dạng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 39.500.000 đồng; 01 điện thoại di động màu đen kiểu giống Iphone Xmax, mặt sau có hình quả táo khuyết và chữ Iphone (không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động kiểu dáng giống OPPO Reno2F, mặt sau màu xanh có chữ OPPO (không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Trả lại cho Nguyễn Văn B số tiền 1.700.000 đồng, tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo việc Thi hành án.

- Trả lại cho Lê Thị Bích P số tiền 104.400.000 đồng, tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo việc Thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-11-2020, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định).

11. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Thị Bích P, Nguyễn Văn B, Bùi Trọng S, Đặng Văn T, Lê Văn T, Đỗ Ngọc H, Lại Trung H, Nguyễn Tấn L; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

12. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND H. Phù Mỹ
- Công an H.Phù Mỹ
- Các bị cáo
- THADS H.Phù Mỹ
- Lưu VP- HSVA

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Truyền